

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC



1. Thông tin chung

- Họ và tên: ĐOÀN ĐÌNH PHƯƠNG
- Năm sinh: 1962
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): TS, 2008, Đại học Bách khoa Hà Nội

- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm):

Phó Giáo sư, năm 2016, Học viện Khoa học và Công nghệ - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Luyện kim
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại: Phó Chủ tịch Hội đồng khoa học Ngành Khoa học vật liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
- Chức vụ cao nhất đã qua: Viện trưởng Viện Khoa học vật liệu
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

Hội đồng Giáo sư ngành Luyện kim 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- a) Tổng số sách đã chủ biên: 01 sách chuyên khảo ;..... giáo trình.
- b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*): Đoàn Đình Phương; Các phương pháp luyện kim bột tiên tiến và ứng dụng chế tạo nanocomposite, composite kim loại; Nhà Xuất bản Khoa học tự nhiên và Công nghệ; Hà Nội 2024; ISBN 978-604-357-266-7

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

- a) Tổng số đã công bố: >70 bài báo trên các tạp chí khoa học quốc tế và trong nước, > 30 công trình trên các tuyển tập hội nghị quốc gia và quốc tế có chỉ số ISBN. Trong đó có 52 bài báo trên các tạp chí quốc tế uy tín (SCIE + Scopus).

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

1. Doan Dinh Phuong, Do Chi Linh, Pham Hong Hanh, Nguyen Quoc Thinh and Luong Van Duong; Influence of sintering temperature on microstructure and electrical properties of titanium porous-transport layers for proton exchange membrane water electrolyzer applications; *Bulletin of Materials Science* (2025) 48:25. SCIE, IF=1.9
2. Nguyen Van Tu, Tran Van Hau, Nguyen Duc Chung, Do Tuan, Nguyen Van Hao, Feodor A. Grigoriev, Nikolai K. Myshkin, Dzmitry M. Gutsev, Uladzimir G. Kudrytsk, Doan Dinh Phuong, Phan Ngoc Minh, Pham Van Trinh; Preparation, thermal and lubricant properties of paraffin based nanofluid containing boron nitride nanoplatelet; *Materials Letters*; 381 (2025) 137765; SCIE IF=2.7.
3. Nguyen Van Toan, Doan Dinh Phuong, Dinh Chi Linh, Nguyen Thi Thanh Nga, Le Manh Tu, Do Van Kiem, Dang Quoc Khanh, Bui Duc Long and Tran Bao Trung; Effect of Annealing Temperature on Microstructure, Mechanical and Corrosion Properties of TiVNbZr_{0.5}Hf_{0.5} Light-Weight Refractory High Entropy Alloy; *Materials Transactions*, Vol. 66, No. 3 (2025) pp. 277 to 282; SCIE IF=1.2
4. Doan Dinh Phuong, Pham Van Trinh, Phan Ngoc Minh, Alexandr A. Shtertser and Vladimir Y. Ulianitsky; Effect of Powder Preparation Techniques on Microstructure, Mechanical Properties, and Wear Behaviors of Graphene-Reinforced Copper Matrix Composites; *Crystals*, 2024, 14, 1000; SCIE IF=2.4.
5. Nguyen Minh Tuan, Nguyen Van Toan, Luong Van Duong, Vu Thang Long, Tran Bao Trung, Pham Van Trinh, Doan Dinh Phuong; Microstructure and microhardness of conical shaped W-Cu composites prepared by spark plasma sintering and subsequent spinning process; *IEEE Access*, (12), 2024, pp. 7853-7863 (SCIE, IF = 3.9)
6. Nguyen Minh Tuan, Nguyen Van Toan, Vu Thang Long, Luong Van Duong, Pham Van Trinh, Tran Bao Trung and Doan Dinh Phuong; Effect of Tungsten Contents on the Jet Penetration Performance of Shaped Charge Liner Based Copper-Tungsten Composites; *Frontiers in Materials*; Volume 11, 2024, (SCIE, IF = 3.2)
7. Luong Van Duong, Nguyen Quoc Thinh, Nguyen Ngoc Linh, Dang Quoc Khanh, Hyoseop Kim, Jun Woo Song, Doan Dinh Phuong; Microstructure, mechanical properties, and corrosion behavior of TiVNbZrHf high entropy alloys; *International Journal of Refractory Metals and Hard Materials*; 119 (2024); 106529; SCIE IF=4.2.
8. Anh Tuan Thanh Pham, Trung Bao Tran, Trang Thuy Thi Phan, Vien Quoc Doan, Uyen Tu Thi Doan, Hoa Thi Lai, Nhat Minh Quang Tran, Thuy Dieu Thi Ung, Phuong Dinh Doan, Hien Bui Thi Thu, Vinh Cao Tran, Thang Bach Phan; Oxygen vacancy-activated thermoelectric properties of ZnO ceramics; *Ceramics International*, 50, 2024, pp. 3511–3518; SCIE IF=5.1.
9. Phan Trong Nghia Nguyen, Thi Phuong Mai, Thi Minh Hien Nguyen, Anh Duc To, Bao Trung Tran, Dinh Phuong Doan, Smorygo Oleg, Ngoc Minh Phan and Hung Thang Bui; Preliminary fabrication and analysis of a novel porous Cu-CNT

- composite for photothermal applications; *Materials Research Express*; 11, 2024, p.055603; SCIE IF=1.8.
10. Yen Hai Nguyen, Phuong Thi Mai, Nghia Phan Trong Nguyen, Hau Van Tran, Hien Thi Minh Nguyen, Anh Thi Van Nguyen, Dung Viet Nguyen, Phuong Dinh Doan, Minh Ngoc Phan and Thang Hung Bui; Fabrication of grapheme from graphite using high-powered ultrasonic vibrators; *Materials Research Express*; 11, 2024, p.025006; SCIE IF=1.8.
 11. Bao Trung Tran, Hoang Anh Pham, Van Toan Nguyen, Dinh Phuong Doan, Thi Thanh Thuy Hoang, Nang Xuan Ho, Duy Vinh Nguyen, Tu Le Manh; Outstanding performance of FeNiCoCr-based high entropy alloys: The role of grain orientation and microsegregation; *Journal of Alloys and compounds*; 973(5), 2024, p.172860; SCIE IF=5.8.
 12. Tran Van Hau, Luong Van Duong, Pham Hong Hanh, Pham Van Trinh, Nguyen Van Tu, Phan Thi Dien, Nguyen Tuan Hong, Nguyen Phuong Hoai Nam, Doan Dinh Phuong, Phan Ngoc Minh, Bui Hung Thang; Hexagonal boron nitride nanosheets reinforcing Ni-Mo alloy coating for improved wear resistance; *Materials Letters*; Vol.352, pp. 135054, 2023, SCIE IF=2.7.
 13. Luong Van Duong, Doan Dinh Phuong, Nguyen Ngoc Linh, Nguyen Quoc Thinh, Dang Quoc Khanh, Rubanik Vasili, Bahrets Dzmitry; Impact of reactive nitrogen flow on morphology, mechanical properties, and biocorrosion behavior of sputtered TiN coatings towards orthopedic applications; *Surface Topography: Metrology and Properties*; Vol.11(3), 2023, SCIE IF=2.0.
 14. Doan Dinh Phuong, Nguyen Van Toan, Phung Thi Hong Van, Dang Quoc Khanh, Karel Saksl, Tran Bao Trung; Effect of Hf Concentration on the Microstructure and Room Temperature Mechanical Properties of Light-Weight TiVZrNbHfx (x= 0–1.0) Refractory High Entropy Alloys; *Materials Transactions*; 64(10), 2023, pp. 523-529; SCIE IF=1.2.
 15. Vasily Milyutin, R Bureš, M Fáberová, Z Birčáková, Denis A Shishkin, Pavla Roupcová, Hynek Hadraba, P Kollár, J Füzer, DD Phuong; Multi-component soft magnetic alloy FeNiCoAl_{0.4}Mo_{0.1}Si_{0.4}B_{0.1} with high frequency stability of permeability; *Materials Science & Engineering B*, 293 (2023), (SCIE, Q2)
 16. Trinh Minh Hoan, Nguyen Van Toan, Nguyen Phu Hung, Pham Van Trinh, Tran Bao Trung, Doan Dinh Phuong; Dependence of Particle Size and Geometry of Copper Powder on the Porosity and Capillary Performance of Sintered Porous Copper Wicks for Heat Pipes; *Metals*, Vol. 12, Issue 10, 2022 (SCIE, Q1)
 17. Doan Dinh Phuong, Nguyen Van Luan, Pham Van Trinh, Tran Bao Trung; Effect of Initial Powder Particle Size on Permeability and Corrosion Behavior of Biomedical Porous Ti6Al4V Alloy Prepared by Powder Metallurgy Technique; *Science of Sintering*, Vol. 54, No. 1, 2022, pp 93-103 (SCIE; IF = 1.17)
 18. Vasily V. Rubanik, Vladislav O. Savitsky, Vasily V. Rubanik jr., Valery F. Lutsko, Irina V. Nikiforova, Bui Hung Thang, Doan Dinh Phuong; Obtaining graphene structures and nanopolymers using ultrasonic vibrations; *Vektor nauki Tolyattinskogo gosudarstvennogo universiteta*, 2021, No. 3, pp. 74–83. DOI: 10.18323/2073-5073-2021-3-74-83. (Scopus, in Russian)

19. Byungchul Kang, Taeyeong Kong, Nguyen Huy Dan, Doan Dinh Phuong, Ho Jin Ryu, Soon Hyung Hong; Effect of boron addition on the microstructure and mechanical properties of refractory Al_{0.1}CrNbVMo high-entropy alloy; *International Journal of Refractory Metals and Hard Materials* 100 (2021) 105636 (SCI; IF = 3,87)
20. Doan Dinh Phuong, Pham Van Trinh, Kyoung Il Moon, Hyun Jun Park, Phan Ngoc Minh and Luong Van Duong; Characterization of Sputtered Coatings with Various Nitrogen Content Deposited from High Aluminum Alloyed TiAlV Target; *Materials Transactions*, Vol. 62, No. 1 (2021) pp. 82 to 87; (SCIE, IF=1.2)
21. Tran Van Hau, Pham Van Trinh, Nguyen Phuong Hoai Nam, Vu Dinh Lam, Doan Dinh Phuong, Phan Ngoc Minh, Bui Hung Thang, Electrodeposited nickel-graphene nanocomposite coating: effect of graphene nanoplatelet size on its microstructure and hardness, *RSC Advances* 10(37), 2020, 22080-22090. (SCIE, IF = 3.119).
22. Luong Van Duong, Nguyen Ngoc Anh, Tran Bao Trung, Le Danh Chung, Nguyen Quang Huan, Do Thi Nhung, Mai Thi Phuong, Phan Ngoc Minh, Doan Dinh Phuong, Pham Van Trinh, Effect of annealing temperature on electrical and thermal property of cold-rolled multi-walled carbon nanotubes reinforced copper composites, *Diamond & Related Materials*, 108, 2020, 107980. (SCIE, IF = 2.65).
23. Sung Chan Yoo, Byungchul Kang, Pham Van Trinh, Doan Dinh Phuong, Soon Hyung Hong; Enhanced mechanical and wear properties of Al6061 alloy nanocomposite reinforced by CNT-template-grown core-shell CNT/SiC nanotubes; *Scientific Reports* 10 (1), 2020, 12896. (SCIE, IF = 3.998).
24. Alexandr A Shtertser, Igor S Batraev, Vladimir Yu Ulianitsky, Ivanna D Kuchumova, Natalia V Bulina, Arina V Ukhina, Boris B Bokhonov, Dina V Dudina, Pham Van Trinh, Doan Dinh Phuong; Detonation spraying of Ti-Cu mixtures in different atmospheres: Carbon, nitrogen and oxygen uptake by the powders; *Surfaces and Interfaces* 21, 2020, 100676. (SCIE, IF = 3.724).
25. Nguyen Ngoc Anh, Bui Hung Thang, Nguyen Van Chuc, Nguyen Van Hao, Pham Van Nhat, Phan Ngoc Minh, Doan Dinh Phuong, Thiyagu Subramani, Naoki Fukata, Pham Van Trinh; Solar cell based on hybrid structural SiNW/poly(3,4 ethylenedioxythiophene): poly(styrenesulfonate)/graphene; *Global Challenges*; SCIE; 2020; IF=4.4
26. Doan Dinh Phuong, Luong Van Duong, Nguyen Ngoc Anh, Pham Van Trinh; Microstructure and Mechanical Properties of MWCNT/Ti6Al4V Composites Consolidated by Vacuum Sintering; *Science of Sintering*; SCIE; 2020; IF=1.4
27. Luong Van Duong, Nguyen Van Luan, Nguyen Ngoc Anh, Bao Trung Tran, Le Danh Chung, Nguyen Quang Huan, Phan Ngoc Minh, Doan Dinh Phuong, Pham Van Trinh; Enhanced mechanical properties and wear resistance of cold-rolled carbon nanotubes reinforced copper matrix composites; *Materials Research Express*; 7(1) p.015069; SCIE; 2020; IF=1.8
28. R.K. Khisamov, K.S. Nazarov, Pham Van Trinh, A.A. Nazarov, Doan Dinh Phuong, R.R. Mulyukov; Field electron emission from a copper-based composite reinforced with carbon nanotubes; *Letters on Materials*; 9(4s); Scopus; 2019

29. Doan Dinh Phuong, Tran Bao Trung, Le Danh Chung, Tran Ba Hung, Effect of binder composition and sintering temperature on the Microstructure and mechanical properties of WC-7(Ni,Fe) hard alloys prepared by free capsule HIP technique, *Acta Metallurgica Slovaca*, Scopus, ESCI, 2019, No. 2.
30. Doan Dinh Phuong, Luong Van Duong, Nguyen Van Luan, Nguyen Ngoc Anh, Pham Van Trinh; Microstructure and Mechanical Properties of Ti6Al4V Alloy Consolidated by Different Sintering Techniques; *Metals*; 9(10); SCIE; 2019; IF=2.6
31. Pham Van Trinh, Junho Lee, Phan Ngoc Minh, Doan Dinh Phuong, Soon Hyung Hong; Effect of oxidation of SiC particles on mechanical properties and wear behavior of SiCp/Al6061 composites; *Journal of Alloys and Compounds*; 769; pp.282-289; SCI; 2018; IF=5.8.
32. Pham Van Trinh, Nguyen Van Luan, Doan Dinh Phuong, Phan Ngoc Minh, Alicia Weibel, David Mesguich, Christophe Laurent; Microstructure, microhardness and thermal expansion of CNT/Al composites prepared by flake powder metallurgy; *Composites Part A*; 105, pp.126-137; SCI; 2018; IF=8.1
33. Pham Van Trinh, Nguyen Van Luan, Doan Dinh Phuong, Phan Ngoc Minh; Microstructure and Microhardness of Aluminum-Copper Composite Reinforced with Multi-Walled Carbon Nanotubes prepared by Vacuum Sintering and Hot Isostatic Pressing Techniques; *Science of Sintering*; 50(2); SCIE; 2018; IF=1.4
34. Doan Dinh Phuong, Van Duong Luong, Phan Ngoc Minh, Hyun Jun Park, Kyoung Il Moon, Microstructure, Mechanical and Tribological Behavior of The TiAlVN coatings, *Acta Metallurgica Slovaca*, 24(4); pp.266-272; ESCI, 2018,
35. Trần Bảo Trung, Đoàn Đình Phương, Nguyễn Văn Toàn, Trịnh Minh Hoàn, Ngô Duy Công, Đặng Quốc Khánh, *Cấu trúc và các tính chất của vật liệu đồng xốp chế tạo bằng phương pháp luyện kim bột sử dụng chất chiếm chỗ NaCl*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ kim loại, 94, 2021, 2-7.
36. Trần Bảo Trung, Đoàn Đình Phương, Nguyễn Ngọc Linh, Nguyễn Văn Toàn, Đặng Quốc Khánh, *Cấu trúc và tính chất của vật liệu từ mềm FeSi_{6,5} kết khối bằng kỹ thuật thiêu kết dòng xung plasma*, Tạp chí KHCN Kim loại, No.96, trang 2-8, 2021.
37. Lương Văn Đương, Nguyễn Huy Dân, Đoàn Đình Phương, Nguyễn Ngọc Linh, Đặng Quốc Khánh, Ảnh hưởng của hàm lượng nhôm (Al) đến tính chất của hợp kim entropy cao AlxNbCrMoV kết khối bằng kỹ thuật ép nóng đẳng tĩnh; *Tạp chí KHCN Kim loại*, No.101, trang 2-8, 2022.
38. Lương Văn Đương, Nguyễn Quốc Thịnh, Nguyễn Ngọc Linh, Đoàn Đình Phương, Đặng Quốc Khanh, Huỳnh Xuân Khoa, Nguyễn Minh Tuấn, Nghiên cứu ảnh hưởng của công suất phun xạ đến tính chất của màng TiN chế tạo bằng phương pháp phun xạ magnetron; *Tạp chí KHCN Kim loại*, No.105, trang 2-9, 2022.
39. Nguyễn Minh Tuấn, Trần Bảo Trung, Đoàn Đình Phương, Lương Văn Đương, Nguyễn Ngọc Linh, Nguyễn Văn Toàn; Nghiên cứu ảnh hưởng của một số phương pháp chế tạo phôi lót đến chiều sâu xuyên thép của lượng nổ lổm; *Tạp chí nghiên cứu KH-CN Quân sự*, 85 (2023), pp. 142 – 151.
40. Nguyễn Xuân Toàn, Nguyễn Thị Minh Hiền, Mai Thị Phượng, Nguyễn Thị Vân Anh, Bùi Huy, Nguyễn Thanh Hà, Nguyễn Việt Dũng, Vasili Rubanik, Vasili

Rubanik Jr, Đoàn Đình Phương, Phan Ngọc Minh và Bùi Hùng Thắng; Nghiên cứu chế tạo vật liệu graphene từ graphite bằng thiết bị siêu âm mật độ công suất lớn liên hoàn; *Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ*; Tập 61, Số 1A (2025), Tr. 23-28.

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 01 đề tài cấp Nhà nước (KC02); 08 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

- Nghiên cứu công nghệ chế tạo hợp kim cứng hệ WC-Co kích thước hạt mịn và siêu mịn kết khối bằng kỹ thuật ép nóng đẳng tĩnh; Đề tài cấp Nhà nước thuộc chương trình KC.02/11-15, mã số KC.02.08/11-15; 2013-2015, Chủ nhiệm đề tài
- Nghiên cứu chế tạo vật liệu titan xốp phủ màng tương thích sinh học ứng dụng trong ngành phẫu thuật chỉnh hình; Đề tài cấp Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam, mã số VAST03.02/14-15, 2014-2015; Chủ nhiệm đề tài.
- Nghiên cứu công nghệ chế tạo một chủng loại hợp kim vonfram ứng dụng làm lõi đạn xuyên động năng trong quân sự; Hợp phần Dự án trọng điểm cấp Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam, mã số VAST.TĐ.AN-QP.02/14-16; 2014-2016; Chủ nhiệm hợp phần.
- Nghiên cứu công nghệ chế tạo lõi xuyên động năng cho đạn pháo 100 mm dùng trên xe tăng T-54/55; Hợp phần Dự án trọng điểm cấp Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam, mã số VAST.TĐ.AN-QP.02/17-19; 2017-2019; Chủ nhiệm hợp phần.
- Phát triển công nghệ chế tạo implant ứng dụng trong chấn thương chỉnh hình bằng kỹ thuật ép nóng đẳng tĩnh bột hợp kim titan; Nhiệm vụ hợp tác quốc tế cấp Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam với Quỹ nghiên cứu cơ bản Cộng hòa Belarus, mã số VAST.HTQT.BELARUS.03/17-18; 2017-2018; Chủ nhiệm đề tài.
- Nghiên cứu công nghệ chế tạo vật liệu đồng xốp có cấu trúc mao dẫn, ứng dụng làm ống tản nhiệt cho các thiết bị điện tử công suất lớn; Đề tài cấp Nhà nước thuộc chương trình KC.02/16-20, mã số KC.02.17/16-20, 2018-2020; Thành viên chính.
- Nghiên cứu phát triển hợp kim entropy cao (HEA) làm vật liệu bền nhiệt thế hệ mới; Nhiệm vụ hợp tác quốc tế cấp Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam với Quỹ nghiên cứu Quốc gia Hàn Quốc; 2019-2020; Thành viên chính.

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 08 sáng chế, giải pháp hữu ích (có 2 sáng chế nước ngoài)

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

1. Bùi Hùng Thắng, Phan Ngọc Minh, Rubanik V., Đoàn Đình Phương, Nikifarava I., Nguyễn Việt Dũng, Quy trình tách lớp graphit trong pha lỏng để chế tạo vật liệu grahen; Bằng độc quyền sáng chế, Cục Sở hữu Trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ; số bằng 37818 cấp ngày 06/11/2023.
2. Rubanik V.V, Lusko V.Ph., Saviski V.O., Rubanik V.V.(jr), Senko S.Ph., Nguyen Viet Dung, Bui Hung Thang, Doan Dinh Phuong, Salak A.N., *Phương pháp chế tạo graphene*, Bằng độc quyền sáng chế Belarus, Cơ quan sáng chế Quốc gia Cộng hòa Belarus; số bằng 24013 cấp ngày 01/3/2023.
3. Đoàn Đình Phương, Lê Danh Chung, Trần Bảo Trung, Nguyễn Văn Thao, Lương Văn Đương; *Phương pháp chế tạo hợp kim cứng hệ WC-Ni*; Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ, Số bằng 2805, tháng 01/2022.
4. Đoàn Đình Phương, Đỗ Thị Nhung, Trương Ngọc Thận, Nguyễn Văn Thao, Trần Bá Hùng, *Phương pháp sản xuất bột vonframoxit (WO₃) có cỡ hạt nanomet và cấu trúc dạng trục thoi từ tinh quặng vonframit*; Bằng độc quyền sáng chế, Cục Sở hữu Trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ; số bằng 19874 cấp ngày 25/10/2018.
5. Rubanik V.V., Rubanik V.V. (Jr), Doan Dinh Phuong, Tran Bao Trung et al.; *Thiết bị ép vật liệu bột*; Bằng độc quyền sáng chế Belarus, Cơ quan sáng chế Quốc gia Cộng hòa Belarus; số bằng 11491 cấp ngày 15/6/2017.
6. Đoàn Đình Phương, Nguyễn Văn Luân, Trần Bảo Trung, Nguyễn Quang Huân; *Phương pháp sản xuất vật liệu ma sát thiêu kết chứa các hạt cứng chịu mài mòn và vật liệu thu được bằng phương pháp này*; Bằng độc quyền sáng chế, Cục Sở hữu Trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ, Số bằng 14568, Tháng 9/2015.

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

- a) Tổng số: đã hướng dẫn 05 NCS, trong đó hướng dẫn chính 03
- b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):
 - 1- Trịnh Minh Hoàn, *Chế tạo và khảo sát tính chất mao dẫn của vật liệu đồng xốp thiêu kết ứng dụng làm ống tản nhiệt cho các thiết bị điện tử công suất lớn*, Học viện Khoa học và Công nghệ, năm 2023, Hướng dẫn chính .
 - 2- Lương Văn Đương, *Nghiên cứu chế tạo và đặc trưng tính chất của màng phủ nitrua trên nền hợp kim cứng WC-Co bằng phương pháp phun xạ magnetron*, Học viện Khoa học và Công nghệ, năm 2019, Hướng dẫn chính.

3. Nguyễn Minh Tuấn, *Nghiên cứu chế tạo nón xuyên trong thiết bị nổ lõm bằng đồng kim loại và composite W-Cu có cấu trúc siêu mịn*; Học viện Khoa học và Công nghệ, năm 2024, Hướng dẫn chính.
- 4- Phạm Văn Trinh, *Nghiên cứu chế tạo, tính chất của một số composit nền kim loại gia cường bằng vật liệu ống nano cacbon định hướng ứng dụng trong công nghiệp điện và điện tử*, Học viện Khoa học và Công nghệ, năm 2017, Hướng dẫn phụ.
- 5- Vũ Thị Mai, *Nghiên cứu chế tạo than cacbon hóa từ lõi ngô nhằm sử dụng trong xử lý tăng cường nước sinh hoạt và ăn uống*, Học viện Khoa học và Công nghệ, năm 2018, Hướng dẫn phụ.

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

[1] Doan Dinh Phuong, Pham Van Trinh, Nguyen Van An, Nguyen Van Luan, Phan Ngoc Minh et al., Effects of carbon nanotube content and annealing temperature on the hardness of CNT reinforced aluminum nanocomposites processed by the high pressure torsion technique; *Journal of Alloys and Compounds*; 613 (2014), pp. 68-73 (SCI, IF=2,999); 45 citations

[2] Doan Dinh Phuong, Pham Van Trinh, Luong Van Duong, Le Danh Chung; Influence of sintering temperature on microstructure and mechanical properties of WC-8Ni cemented carbide produced by vacuum sintering; *Ceramics International*; SCI; 2016; IF=3.45; 14 citations

[3] Đoàn Đình Phương, Đỗ Thị Nhung, Trương Ngọc Thận, Nguyễn Văn Thao, Trần Bá Hùng, *Phương pháp sản xuất bột vonframoxit (WO₃) có cỡ hạt nanomet và cấu trúc dạng trục thoi từ tinh quặng vonframit*; Bằng độc quyền sáng chế, Cục Sở hữu Trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ; số bằng 19874 cấp ngày 25/10/2018.

[4] Đoàn Đình Phương, Nguyễn Văn Luân, Trần Bảo Trung, Nguyễn Quang Huân; *Phương pháp sản xuất vật liệu ma sát thiêu kết chứa các hạt cứng chịu mài mòn và vật liệu thu được bằng phương pháp này*; Bằng độc quyền sáng chế, Cục Sở hữu Trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ, Số bằng 14568, Tháng 9/2015.

[5] Giải thưởng Trần Đại Nghĩa năm 2019 cho cụm công trình: “*Nghiên cứu tổ hợp vật liệu đặc chủng phục vụ chế tạo bộ hỗ trợ chiến đấu cho người lính và lõi đạn xuyên động năng 85mm*”

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

Đồng tác giả Giải thưởng Trần Đại Nghĩa năm 2019 cho cụm công trình:
“Nghiên cứu tổ hợp vật liệu đặc chủng phục vụ chế tạo bộ hỗ trợ chiến đấu cho người
lính và lối đạn xuyên động năng 85mm”

**3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số
lượt trích dẫn (nếu có):**

- Mã định danh ORCID: 0000-0001-5544-1848
- Google Scholar: https://scholar.google.com/citations?user=T_qnD0oAAAAJ&hl=en
- H-index: 15
- Tổng số lượt trích dẫn: 1003 (3/2025)

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh, tiếng Slovakia
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Thành thạo

*Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật.*

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2025

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



Đoàn Đình Phương